

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-PT

Ngày: 10 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hoài

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Đức

Ông Nguyễn Thành Tâm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:***
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 14/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Đỗ Tấn D và đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2022/HS-ST ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Tấn D; sinh ngày: 02/02/1980 tại Bình Định; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn 11, xã LTh, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Q C và bà Trần Thị H; vợ: Nguyễn Thị Ph. Tiên án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 50/QĐ- XPVPHC ngày 22/12/2017 của Công an Tp. BL2 xử phạt bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã chấp hành xong;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện BL. Sau đó, được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm. Có mặt.

2. Trần Thanh V; tên gọi khác: Năm Quán; sinh ngày: 15/02/1970 tại Bến Tre; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 5, xã LTh, huyện BL, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn C và bà Hạ Thị Ng; vợ: Võ Thị U; con: 02 con, sinh năm 1997 và 2013. Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Có mặt.

3. Lê Đông H; sinh ngày: 15/3/1968 tại Bình Định; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 8B, xã LTh, huyện BL, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân Th và bà Trần Thị T; vợ: Nguyễn Thị H; con: 04 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 125/QĐ- XPHC ngày 19/5/2021 Công an huyện BL xử phạt bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã nộp phạt. Tính đến ngày 03/01/2022, bị cáo chưa được xóa tiền sự;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Sau đó, được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm. Có mặt.

4. Bùi Xuân B; sinh năm: 1977 tại Kon Tum; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã LTh, huyện BL, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi D và bà Nguyễn Thị C; vợ: Ngô Thị Kim M; con: 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Sau đó, được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo D, V, H, B: Luật sư Lê Thanh D thuộc Văn phòng luật sư PT; địa chỉ: Số 11A L, phường LS, thành phố BL2, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

5. Lâm Quang Huan Ch; sinh ngày: 24/10/1985 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 112A, đường Ch, Thôn A, xã LC, thành phố BL2, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Q T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Ngô Thị Thùy Tr; con: 02 con sinh năm 2014 và 2017. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Có mặt.

6. Trần Bình A; sinh ngày: 01/11/1991 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 1461/5, đường T, Thôn T, xã LC, thành phố BL2, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thanh L và bà Lâm Thị Ngọc A; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Có mặt.

7. Hoàng M3 Tr; sinh ngày: 11/7/1979 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 81 Ch, xã LC, thành phố BL2, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tài xế;

trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị H; vợ: Ngô Thị Thu Th; con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 26/HSST ngày 23/3/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội Cướp tài sản của công dân, theo khoản 1 Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm. Có mặt.

8. Nguyễn Văn Th; sinh ngày: 26/3/1984 tại Hà Nội; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 9, xã Đại Lào, Tp. BL2, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M và bà Hoàng Thị S; vợ: Nguyễn Thị Th Vân; con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án số 16/HSST ngày 14/01/2004 của Tòa án nhân dân thị xã BL2 (nay là thành phố BL2) xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 04/02/2004, bị cáo chấp hành xong hình phạt. Ngày 06/9/2022, bị cáo đóng án phí và tiền bồi thường dân sự, chưa được xóa án tích;

Nhân thân: Tại quyết định số 105/QĐXPVPHC ngày 23/5/2018 của Công an Tp. BL2 xử phạt bị cáo số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện BL. Đến ngày 10/6/2022, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang cho bảo lãnh. Có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 03/01/2022, tại khu vực vườn cà phê của ông Đặng Thành D tại thôn 1, xã Lộc Nam, huyện BL, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL bắt quả tang Đỗ Tấn D đang tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà. Thu giữ 06 con gà, một cân Nhon Hòa loại 05Kg, 20 cuộn băng keo, 01 cặp cựa gà, 16 xe mô tô, thu giữ trên người các đối tượng có mặt tại hiện trường số tiền 68.425.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định trong ngày 03/01/2022, Đỗ Tấn D đứng ra hẹn các chủ gà để tổ chức đá gà được thua bằng tiền, các chủ gà gồm Lâm Quang Huan Ch, Trần Thanh V, Bùi Xuân B, Nguyễn Văn B1, Trần Mạnh C2. Sau khi chốt kèo đá gà với D, các đối tượng hẹn nhau đến khu vực sân vườn cà phê tại thôn 1, xã Lộc Nam, huyện BL để đá gà. Đỗ Tấn D phân công cho Phan Lộc Ngh2 đứng dưới đường để cảnh giới, báo thông tin và chở những người đá gà lên vị trí tổ chức, mỗi lần thực hiện D cho Ngh2 300.000 đồng. Trong các trận gà, Đỗ Tấn D là người chuẩn bị sân, băng keo, cân ký và làm trọng tài, việc cá cược đều thông qua D, sau khi thanh toán tiền, người thắng phải chi tiền cho D. D đã tổ chức 03 trận đá gà, cụ thể:

Trận thứ nhất: Giữa gà của Lâm Quang Huan Ch với gà của Trần Thanh V, tiền cá cược xỏ trong 5.000.000 đồng. Bên Ch có Ch góp số tiền 2.000.000 đồng, Trần Bình A góp số tiền 2.000.000 đồng, Hoàng M3 Tr góp số tiền 1.000.000 đồng, bên Trần Thanh V có V góp số tiền 2.000.000 đồng, Phan Thành Đ góp số tiền 1.000.000 đồng, Lê Đông H góp số tiền 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của các đối tượng đá xỏ trong là 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, Ch cá cược với các đối tượng bên ngoài (không xác định được nhân thân, lai lịch) thông qua D số tiền 8.000.000 đồng. Tổng số tiền Ch đánh bạc xỏ ngoài là 16.000.000 đồng.

Trần Bình A cá cược với các đối tượng bên ngoài thông qua D cho Ngô Đức Q và Trần Ngọc H3 số tiền 3.000.000 đồng, trong đó Q góp 2.500.000 đồng, H3 góp số tiền 500.000 đồng, tỉ lệ cược 10: 8 (nếu thắng Q, H3 được số tiền 3.000.000 đồng, nếu thua phải chung số tiền 2.400.000 đồng). Tổng số tiền A, Q, H3 đánh bạc xỏ ngoài là 5.400.000 đồng.

Kết quả gà của Ch thắng, D đã đưa cho Ch số tiền 12.400.000 đồng, D giữ lại 600.000 đồng, đưa cho A số tiền 2.300.000 đồng, giữ lại 100.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của trận thứ nhất là: 31.400.000 đồng. Trong đó, Ch chịu trách nhiệm với số tiền 26.000.000 đồng. Trần Thanh V, Hoàng M3 Tr, Phan Thành Đ, Lê Đông H chịu trách nhiệm với số tiền 10.000.000 đồng. Trần Bình A chịu trách nhiệm với số tiền 15.400.000 đồng. Ngô Đức Q, Trần Ngọc H3 chịu trách nhiệm với số tiền 5.400.000 đồng.

Trận thứ hai: Giữa gà của Bùi Xuân B với gà của Trần Mạnh C2, số tiền cá cược xỏ trong là 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của các đối tượng đá xỏ trong là 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, C cá cược bên ngoài với đối tượng tên Phát (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) thông qua D số tiền 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của C đá xỏ ngoài là 10.000.000 đồng.

Bùi Xuân B đá xỏ ngoài với Nguyễn Văn Th số tiền 5.000.000 đồng, tỉ lệ 10/8 (nếu thắng Th được 4.000.000 đồng, nếu thua phải chung 5.000.000 đồng). Tổng số tiền cá cược ngoài của B với Th là 9.000.000 đồng.

Kết quả gà của Trần Mạnh C2 thắng. C nhận từ D số tiền 9.600.000 đồng, D giữ lại 400.000 đồng. B nợ Th 4.000.000 đồng chưa chung.

Tổng số tiền đánh bạc của trận thứ hai là: 29.000.000 đồng. Trong đó, B chịu trách nhiệm với số tiền 19.000.000 đồng, C chịu trách nhiệm với số tiền 20.000.000 đồng, Th chịu trách nhiệm với số tiền 9.000.000 đồng.

Trận thứ ba: Vào sáng ngày 03/01/2022, Nguyễn Văn B1 nhờ Võ Văn M3 hẹn cho mình kèo đá gà được thua bằng tiền, M3 đồng ý. M3 gọi điện cho Nguyễn Chí T3 nhờ hẹn kèo đá gà, T3 đồng ý và gọi điện cho Đỗ Tấn D. D đồng ý nhận kèo gà của Bắc để đá với gà của Lâm Quang Huan Ch với số tiền xỏ trong là 3.000.000 đồng, M3 gọi điện báo lại cho T3 và T3 báo lại cho Bắc đồng ý số tiền đá xỏ trong là 3.000.000 đồng. Sau khi hai trận đầu diễn ra, đến trận gà của Lâm Quang Huan Ch và gà của Nguyễn Văn B1, hai bên thống nhất tiền đá xỏ trong là 3.000.000 đồng, tỉ lệ 10/ 9 (nếu thắng Bắc được số tiền 3.000.000 đồng, nếu thua phải chung số tiền 2.700.000 đồng). Bên Nguyễn Văn B1 có mình Bắc theo kèo, bên Ch có Ch góp số tiền 2.000.000 đồng, Trần Bình A góp số tiền 2.000.000 đồng, Hoàng M3 Tr góp số tiền 1.000.000 đồng, trong đó, 3.000.000 đồng cá cược với Bắc, 2.000.000 đồng cá cược với bên ngoài, D đã nhận để bắt tuy nhiên chưa có người bắt kèo xỏ ngoài. Tổng số tiền đánh bạc của trận thứ ba là 7.700.000 đồng. Khi hai bên chuẩn bị thả gà thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Nguyễn Văn B1, Nguyễn Chí T3, Võ Văn M3 phải chịu chung trách nhiệm với số tiền đánh bạc là 5.700.000 đồng, Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr phải chịu chung trách nhiệm với số tiền 7.700.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của 03 trận đá gà là 68.100.000 đồng.

Cáo trạng số 82/CTr-VKS ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Đỗ Tấn D, Phan Lộc Ngh2 phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Ngô Đức Q, Trần Thanh V, Phan Thành Đ, Lê Đông H, Bùi Xuân B, Nguyễn Văn Th, Trần Mạnh C2, Trần Ngọc H3, Nguyễn Văn B1, Võ Văn M3, Nguyễn Chí T3 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 97/2022/HS-ST ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện BL đã xử;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Tấn D, Phan Lộc Ngh2 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Tấn D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án sau khi trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Tấn D số tiền 50.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Lộc Ngh2 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, thời hạn chấp hành án tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo Phan Lộc Ngh2 số tiền 30.000.000 đồng.

2. Tuyên bố các bị cáo Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Ngô Đức Q, Trần Thanh V, Phan Thành Đ, Lê Đông H, Bùi Xuân B, Nguyễn Văn Th, Trần Mạnh C2, Trần Ngọc H3, Nguyễn Văn B1, Võ Văn M3, Nguyễn Chí T3 phạm tội “*Đánh bạc*”

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Quang Huan Ch 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Lâm Quang Huan Ch số tiền 40.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Bình A và Hoàng M3 Tr mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Trần Bình A và bị cáo Hoàng M3 Tr mỗi bị cáo số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án sau khi trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/5/2022 đến ngày 10/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Th số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Mạnh C2 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/7/2022. Phạt bổ sung bị cáo Trần Mạnh C2 số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Xuân B 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án sau khi trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Phạt bổ sung bị cáo Bùi Xuân B số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thanh V 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Trần Thanh V số tiền 30.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Đông H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án sau khi trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Phạt bổ sung bị cáo Lê Đông H số tiền 20.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày 09/12/2022. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn B1 số tiền 30.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Đức Q, Trần Ngọc H3 và Phan Thành Đ mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày 09/12/2022. Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 30.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Văn M3 (tên gọi khác M3 râu) và Nguyễn Chí T3 (tên gọi khác Bé Nam) mỗi bị cáo số tiền 50.000.000đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 12/12/2022 bị cáo Đỗ Tấn D, Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 12/12/2022 bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/12/2022, bị cáo Trần Thanh V, Lê Đông H, Bùi Xuân B kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay,

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không kêu oan và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Dương bào chữa cho các bị cáo Đỗ Tấn D, Bùi Xuân B, Trần Thanh V, Lê Đông H trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét bị cáo D, H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đã nộp tiền phạt. Các bị cáo V, B phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/01/2022, tại thôn 1, xã Lộc Nam, huyện BL, bị cáo Đỗ Tấn D có hành vi tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà. Bị cáo Phan Lộc Ngh2 có hành vi giúp sức cho bị cáo D như cảnh giới, chở người tham gia đánh bạc đến vị trí đánh bạc. Các bị cáo Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Ngô Đức Q, Trần Thanh V, Phan Thành Đ, Lê Đông H, Bùi Xuân B, Trần Mạnh C2, Trần Ngọc H3, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn B1, Võ Văn M3, Nguyễn Chí T3 có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà. Tổng số tiền đánh bạc của 03 trận đá gà là 68.100.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đỗ Tấn D và Phan Lộc Ngh2 tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Ngô Đức Q, Trần Thanh V, Phan Thành Đ, Lê Đông H, Bùi Xuân B, Nguyễn Văn Th, Trần Mạnh C2, Trần Ngọc H3, Nguyễn Văn B1, Võ Văn M3, Nguyễn Chí T3 tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong hạn luật định nên được xem xét. Các bị cáo Đỗ Tấn D, Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Trần Thanh V, Lê Đông H và Bùi Xuân B kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Trần Thanh V, Lê Đông H, Bùi Xuân B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Bùi Xuân B, Nguyễn Văn Th tự nguyện nộp lại số tiền đánh bạc, do vậy các bị cáo trên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo Đỗ Tấn D tổ chức đánh bạc 03 lần, trong đó 02 lần số tiền đánh bạc trên 20.000.000 đồng; bị cáo Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A,

Hoàng M3 Tr tham gia đánh bạc 02 lần, số tiền đánh bạc mỗi lần đều trên 5.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Th có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà phạm tội mới là tái phạm theo điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Đông H có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Đỗ Tấn D, Trần Thanh V, Lê Đông H, Bùi Xuân B cung cấp biên lai đã nộp tiền phạt bổ sung nên áp dụng thêm cho các bị cáo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo khác không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới. Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Vì vậy, không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo. Riêng đối với các bị cáo Trần Thanh V, Bùi Xuân B phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo này hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí: Các bị cáo không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Tấn D, Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Nguyễn Văn Th và Lê Đông H; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thanh V và Bùi Xuân B; sửa bản án sơ thẩm. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Tấn D phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Tấn D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án sau khi trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Tấn D số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp đủ theo Giấy nộp tiền số 8674973 ngày 03-01-2023 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh BL2 – Phòng giao dịch BL.

2. Tuyên bố các bị cáo Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Trần Thanh V, Lê Đông H, Bùi Xuân B, Nguyễn Văn Th, phạm tội “*Đánh bạc*”

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Quang Huan Ch 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Lâm Quang Huan Ch số tiền 40.000.000đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Bình A và 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Trần Bình A số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Hoàng M3 Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Hoàng M3 Tr số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án sau khi trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/5/2022 đến ngày 10/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Th số tiền 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Đông H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án sau khi trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 03/01/2022 đến ngày 12/01/2022. Phạt bổ sung bị cáo Lê Đông H số tiền 20.000.000đồng. Bị cáo đã nộp đủ (theo Giấy nộp tiền số 8675137 ngày 03-01-2023 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh BL2 – Phòng giao dịch BL).

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Xuân B 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (10-4-2023). Phạt bổ sung bị cáo Bùi Xuân B số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp đủ (theo Giấy nộp tiền số 8675148 ngày 03-01-2023 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh BL2 – Phòng giao dịch BL).

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thanh V 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (10-4-2023). Phạt bổ sung bị cáo Trần Thanh V số tiền 30.000.000đồng. Bị cáo đã nộp đủ (theo Giấy nộp tiền số 8675164 ngày 03-01-2023 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh BL2 – Phòng giao dịch BL).

Giao bị cáo Trần Thanh V và Bùi Xuân B cho Ủy ban nhân dân xã LTh, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì

việc thi hành án sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự. Nếu các bị cáo cố ý vi phạm việc thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, Người được hưởng án treo có thể sẽ bị Tòa án quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo tại Trại giam. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm e khoản 2 Điều 23; Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đỗ Tấn D, Lâm Quang Huan Ch, Trần Bình A, Hoàng M3 Tr, Nguyễn Văn Th và Lê Đông H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện BL (10);
- VKSND huyện BL (01);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA huyện BL (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện BL (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (08);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài